



BIỂU TỔNG HỢP
Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi
(KP chuyển nguồn năm 2025 sang năm 2026 - Vốn sự nghiệp)

(Kèm theo Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 02/10/2026 của UBND xã Bình Lư)

TT	Tên chương trình mục tiêu quốc gia	Dự toán chuyển nguồn	Điều chỉnh		Dự toán sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng	Giảm		
I	Đơn vị: Văn phòng HĐND và UBND xã Bình Lư	2.796.854.527	2.441.572.998	2.441.572.998	2.796.854.527	
	Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	2.796.854.527	2.441.572.998	2.441.572.998	2.796.854.527	
1	Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị	1.121.272.000		1.121.272.000	0	
2	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc	11.602.086		11.602.086	0	
3	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	408.090.410	2.149.312.998	402.000.000	2.155.403.408	
	Dự án 5, Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số		2.074.553.408		2.074.553.408	
	Dự án 5: Tiểu dự án 2: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc; đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng đồng bào DTTS và miền núi	402.000.000		402.000.000	0	

TT	Tên chương trình mục tiêu quốc gia	Dự toán chuyển nguồn	Điều chỉnh		Dự toán sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng	Giảm		
	<i>Dự án 5: Tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi</i>	6.090.410	74.759.590		80.850.000	
4	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch	859.698.912		859.698.912	0	
5	Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em nguồn vốn NSTW	331.451.119			331.451.119	
6	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện chương trình	64.740.000	292.260.000	47.000.000	310.000.000	
	<i>Dự án 10: TDA 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án và Chương trình</i>	17.740.000	292.260.000		310.000.000	
	<i>Dự án 10: TDA3: kiểm tra, giám sát đánh giá tổ chức thực hiện chương trình</i>	47.000.000		47.000.000	0	
II	Đơn vị: Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Bình Lư	156.000.000	156.000.000	156.000.000	156.000.000	
	Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	156.000.000	156.000.000	156.000.000	156.000.000	
1	Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn (Tiểu dự án 1: Đầu tư phát triển kinh tế – xã hội các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, dân tộc khó khăn đặc thù)	156.000.000		156.000.000	0	

TT	Tên chương trình mục tiêu quốc gia	Dự toán chuyển nguồn	Điều chỉnh		Dự toán sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng	Giảm		
2	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc		156.000.000		156.000.000	
TỔNG CỘNG		2.952.854.527	2.597.572.998	2.597.572.998	2.952.854.527	

Cấp ngân sách: 4
Đơn vị dự toán cấp 1: Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Bình Lư
Mã chương đơn vị DT cấp 1: 821
Mã đơn vị QHNS: 1163466

BIỂU ĐIỀU CHỈNH NHIỆM VỤ CHI NSNN NĂM 2026
Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Vốn sự nghiệp)
(Kèm theo Quyết định số 959/QĐ-UBND ngày 02/10/2026 của UBND xã Bình Lư)

TT	Tên chương trình mục tiêu quốc gia	Dự toán tại Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 05/02/2026 của UBND xã Bình Lư	Điều chỉnh		Dự toán sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng	Giảm		
I	Dự toán chi ngân sách nhà nước	156.000.000	156.000.000	156.000.000	156.000.000	
	Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	156.000.000	156.000.000	156.000.000	156.000.000	
1	Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn (Tiểu dự án 1: Đầu tư phát triển kinh tế – xã hội các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, dân tộc khó khăn đặc thù)	156.000.000		156.000.000	0	
2	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc		156.000.000		156.000.000	

Cấp ngân sách: 4

Đơn vị dự toán cấp 1: Văn Phòng HĐND-UBND xã Bình Lư

Mã chương đơn vị DT cấp 1: 830

Mã đơn vị QH với ngân sách: 1163466

BIỂU ĐIỀU CHỈNH NHIỆM VỤ CHI NSNN NĂM 2026

Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

(KP chuyển nguồn năm 2025 sang năm 2026 - Vốn sự nghiệp)

(Kèm theo Quyết định số 959/QĐ-UBND ngày 02/10/2026 của UBND xã Bình Lư)

TT	Tên chương trình mục tiêu quốc gia	Dự toán tại Quyết định số 206/QĐ-UBND ngày 13/3/2026 của UBND xã Bình Lư	Điều chỉnh		Dự toán sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng	Giảm		
I	Dự toán chi ngân sách nhà nước	2.796.854.527	2.441.572.998	2.441.572.998	2.796.854.527	
	Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	2.796.854.527	2.441.572.998	2.441.572.998	2.796.854.527	
1	Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị	1.121.272.000		1.121.272.000	0	
2	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc	11.602.086		11.602.086	0	
3	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	408.090.410	2.149.312.998	402.000.000	2.155.403.408	

TT	Tên chương trình mục tiêu quốc gia	Dự toán tại Quyết định số 206/QĐ-UBND ngày 13/3/2026 của UBND xã Bình Lư	Điều chỉnh		Dự toán sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng	Giảm		
	<i>Dự án 5, Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số</i>		2.074.553.408		2.074.553.408	
	<i>Dự án 5: Tiểu dự án 2: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc; đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng đồng bào DTTS và miền núi</i>	402.000.000		402.000.000	0	
	<i>Dự án 5: Tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi</i>	6.090.410	74.759.590		80.850.000	
4	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch	859.698.912		859.698.912	0	
5	Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em nguồn vốn NSTW	331.451.119			331.451.119	
6	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện chương trình	64.740.000	292.260.000	47.000.000	310.000.000	
	<i>Dự án 10: TDA 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án và Chương trình</i>	17.740.000	292.260.000		310.000.000	

TT	Tên chương trình mục tiêu quốc gia	Dự toán tại Quyết định số 206/QĐ-UBND ngày 13/3/2026 của UBND xã Bình Lư	Điều chỉnh		Dự toán sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng	Giảm		
	Dự án 10: TDA3: kiểm tra, giám sát đánh giá tổ chức thực hiện chương trình	47.000.000		47.000.000	0	